

BỘ NỘI VỤ

Số: 607/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Sữa Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành Luật quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Sữa Việt Nam và Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Hiệp hội Sữa Việt Nam đã được Đại hội lần thứ I của Hiệp hội Sữa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 3 năm 2010.

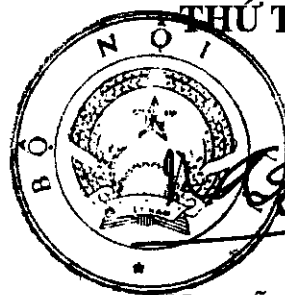
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Sữa Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *tiểu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Công Thương;
- C13 Bộ Công an;
- Lưu: VT, TCPCP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI SỮA VIỆT NAM

*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 607 /QĐ-BNV
ngày 02 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi của Hiệp hội

Tên tiếng Việt: Hiệp hội sữa Việt Nam.

Tên tiếng Anh: **VIETNAM DAIRY ASSOCIATION**

Viết tắt: VDA

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội sữa Việt Nam (sau đây viết tắt là Hiệp hội) là một tổ chức xã hội – nghề nghiệp với sự tham gia tự nguyện của các doanh nghiệp, các chủ trang trại, các hộ gia đình chăn nuôi bò sữa và các nhà quản lý, khoa học, kỹ thuật thuộc mọi thành phần kinh tế của Việt Nam, hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến sữa trên phạm vi toàn quốc.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau giữa các hội viên về kinh tế kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm; đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội viên, nhằm phát triển thị trường sữa; đồng thời góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động.

Điều 3. Địa vị pháp lý của Hiệp hội

Hiệp hội sữa Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội có Văn phòng đại diện đặt tại các địa phương trong nước hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi hoạt động của Hiệp hội

Hiệp hội sữa Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và Bộ, ngành khác có liên quan đến ngành, lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Chức năng của Hiệp hội

1. Tham gia góp ý, kiến nghị với các cơ quan quản lý Nhà nước về các tiêu chuẩn, chính sách có liên quan tới các hoạt động sản xuất, kinh doanh sữa; xây dựng chính sách sản xuất, kinh doanh của Hiệp hội nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh sữa; góp phần xây dựng một môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và lành mạnh.

2. Hỗ trợ hội viên thông qua các hình thức:

a) Tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về sản xuất, kinh doanh sữa tại Việt Nam;

b) Thu thập và cung cấp thông tin về tình hình thị trường kinh doanh sữa ở Việt Nam và một số khu vực trên thế giới;

c) Hỗ trợ và tổ chức diễn đàn, hội thảo về công tác sản xuất, kinh doanh sữa và nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới trong sản xuất và chế biến sữa.

3. Đại diện cho các hội viên trong việc xây dựng và quan hệ hợp tác với các Hội, Hiệp hội khác có liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh cũng như tiêu thụ sữa trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên trong tranh chấp thương mại và hoà giải các mâu thuẫn, tranh chấp giữa các hội viên theo đúng điều lệ Hiệp hội và theo quy định của pháp luật;

5. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật;

6. Tuyên truyền, quảng bá về sữa và hoạt động của Hiệp hội. Xây dựng trang thông tin điện tử, phát hành tạp chí của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ của Hiệp hội

1. Hướng dẫn, tư vấn, cung cấp thông tin về thương mại, pháp lý, kinh tế, khoa học, công nghệ, kỹ thuật, quản lý cho các hội viên. Trao đổi thông tin, ý kiến giữa các nhà sản xuất, các doanh nghiệp là hội viên với nhau và với các cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, hợp tác, thiết lập và phát triển mối quan hệ kinh tế giữa hội viên của Hiệp hội với các đối tác trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật.

3. Nghiên cứu, tổng hợp các ý kiến của hội viên của Hiệp hội để phản ánh, đề đạt với các cơ quan nhà nước về những vấn đề liên quan đến hoạt động kinh tế, sản xuất, kinh doanh sữa.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp kỹ thuật nhằm phát triển chăn nuôi bò sữa theo hướng bền vững, sản xuất sữa chất lượng cao tại những trang trại chăn nuôi quy mô phù hợp, đạt tiêu chuẩn; đảm bảo lợi ích công bằng; phối hợp công tác đánh giá, chọn lọc nhằm nâng cao chất lượng con giống.

5. Tư vấn, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về sữa và các sản phẩm sữa nói chung và sữa được sản xuất, chế biến trong nước. Từng bước tạo thói quen và sự tin tưởng để người Việt dùng sữa Việt Nam.

6. Tổ chức các hoạt động tham quan du lịch, tìm hiểu thị trường trong và ngoài nước và các hoạt động về giới thiệu sản phẩm của các hội viên của Hiệp hội; tổ chức hội thảo, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức các loại hình bồi dưỡng, phổ biến kiến thức thích hợp nhằm nâng cao kiến thức, năng lực quản lý, khoa học, công nghệ... cho các hội viên của Hiệp hội, khuyến khích giúp đỡ các tài năng kinh doanh, sản xuất theo quy định của pháp luật.

8. Xuất bản tạp chí, tập san, bản tin, các tài liệu phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

9. Gia nhập các tổ chức tương ứng cùng lĩnh vực sữa trong khu vực Đông Nam Á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

10. Tuỳ theo điều kiện thực tế, Hiệp hội có thể thành lập một số đơn vị hoạt động sản xuất, dịch vụ, tư vấn... Việc thành lập các đơn vị này phải tuân theo các quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Hội viên

1. Hội viên chính thức: các cá nhân, tổ chức có tư cách pháp nhân của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực có liên quan đến sản xuất, kinh doanh sữa và dịch vụ kỹ thuật ngành sữa, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn xin gia nhập Hiệp hội, nộp đầy đủ lệ phí gia nhập Hiệp hội và hội phí hàng năm đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên danh dự: Công dân và tổ chức có tư cách pháp nhân của Việt Nam có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

3. Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của

Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, thì được Hiệp hội xem xét công nhận là hội viên liên kết.

Điều 8. Quyền lợi của hội viên

1. Được tham gia thảo luận các chương trình, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội.

2. Được Hiệp hội đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp của mình trước pháp luật; đề xuất, góp ý kiến và yêu cầu Hiệp hội thay mặt mình kiến nghị với các cơ quan hữu quan về các vấn đề kinh tế, xã hội liên quan đến cá nhân và doanh nghiệp mình đang quản lý, điều hành.

3. Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội, được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan nhà nước thông qua Hiệp hội.

4. Được ứng cử, đề cử và bầu vào ban chấp hành và các chức vụ khác của Hiệp hội.

5. Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ sản xuất và chế biến sữa.

6. Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu khoa học riêng, bảo vệ quyền tác giả đối với công trình nghiên cứu, các sáng kiến phát minh thương hiệu, nhãn mác hàng hoá theo quy định của pháp luật.

7. Được Hiệp hội giúp đỡ trong công tác xúc tiến thương mại, khảo sát thị trường trong và ngoài nước nhằm xây dựng thương hiệu, giới thiệu năng lực, sản phẩm, cơ hội kinh doanh, công nghệ mới.

8. Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

9. Hội viên danh dự và hội viên liên kết được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử vào ban lãnh đạo của Hiệp hội và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 9. Thủ tục gia nhập Hiệp hội

1. Các tổ chức, cá nhân nêu ở Điều 7 có nguyện vọng gia nhập Hiệp hội cần nộp hồ sơ xin gia nhập gửi Ban Chấp hành Hiệp hội.

2. Hồ sơ gia nhập Hiệp hội gồm có các giấy tờ sau:

a) Đơn tự nguyện gia nhập Hiệp hội;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với các doanh nghiệp);

c) Tờ khai Hội viên theo mẫu qui định.

Ban Chấp hành Hiệp hội sẽ xem xét và kết nạp Hội viên tại kỳ họp gần nhất theo nguyên tắc đa số.

Hội viên mới phải nộp hội phí trong vòng 15 ngày kể từ ngày được kết nạp.

Điều 10. Thủ tục rút, xóa tên, khai trừ hội viên

1. Hội viên tự nguyện xin rút khỏi Hiệp hội cần gửi đơn cho Ban Chấp hành. Quyền và nghĩa vụ của Hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Chấp hành ra thông báo chấp thuận việc xem xét rút khỏi Hiệp hội của Hội viên.

2. Hội viên bị xóa tên khỏi danh sách hội viên khi:

- a) Làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể diện và uy tín của Hiệp hội;
- b) Không đóng hội phí trong vòng 90 ngày, kể từ khi Hiệp hội thông báo lần 2;
- c) Là pháp nhân đã ngừng hoạt động, bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản theo qui định của pháp luật.

3. Thủ tục khai trừ và xóa tên hội viên:

- a) Hội viên bị khai trừ khi có ít nhất 2/3 số ủy viên Ban Chấp hành tán thành. Quyết định khai trừ hội viên có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Hiệp hội ký;
- b) Ban Chấp hành thông báo danh sách Hội viên xin ra khỏi Hiệp hội và Hội viên bị khai trừ cho tất cả các hội viên khác.

Điều 11. Nghĩa vụ của Hội viên chính thức

- 1. Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này, thực hiện nghị quyết của Hiệp hội.
- 2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội, đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức Hiệp hội ngày càng vững mạnh.
- 3. Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.
- 4. Đóng hội phí đầy đủ hàng năm theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 12. Nguyên tắc chung

Hiệp hội sửa Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Hiệp hội hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 13. Tổ chức của Hiệp hội

- 1. Đại hội Hiệp hội
- 2. Các Chi hội trực thuộc.
- 3. Các pháp nhân khác do Hiệp hội thành lập theo quy định của pháp luật.

4. Văn phòng Hiệp hội và các Văn phòng đại diện tại các khu vực.

Điều 14. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội sữa Việt Nam

1. Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội sữa Việt Nam là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức thường kỳ 5 năm một lần.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội:

a) Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận, góp ý báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Ban chấp hành Hiệp hội;

c) Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;

d) Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội;

e) Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành;

g) Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khoá mới;

h) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

3. Ban chấp hành có thể triệu tập đại hội bất thường để giải quyết vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của chủ tịch Hiệp hội hoặc của ít nhất 2/3 số Ủy viên của Ban Chấp hành, hoặc trên 1/2 số hội viên chính thức yêu cầu.

4. Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

5. Đại hội được tiến hành khi có trên 1/2 số đại biểu chính thức có mặt dự Đại hội.

Điều 15. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 kỳ Đại hội. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc giơ tay. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Ủy viên Ban Chấp hành có thể được bầu bổ sung hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo nhiệm kỳ của Đại hội, hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên chính thức.

Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành là 5 năm một lần.

2. Ban Chấp hành họp thường kỳ một năm 2 lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn Ban Chấp hành Hiệp hội.

a) Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành cho các chi hội và hội viên biết;

c) Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm; quyết định mức đóng hội phí hàng năm đối với hội viên

d) Quy định tổ chức và hoạt động các ban chuyên môn, văn phòng Hiệp hội, văn phòng đại diện các khu vực, quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội;

đ) Bầu và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Tổng thư ký và Phó Tổng thư ký;

e) Cử Trưởng các ban chuyên môn, các Trưởng Văn phòng đại diện của Hiệp hội;

g) Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội;

h) Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm;

i) Xét kết nạp, khai trừ hội viên;

k) Bầu cử bổ sung Ban Chấp hành theo đề nghị của đại hội (có thể là đại hội thường niên), số lượng uỷ viên bổ sung tùy theo nhu cầu công tác nhưng không quá 30% số lượng uỷ viên hiện có.

Điều 16. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, và một số uỷ viên. Số lượng uỷ viên do Ban Chấp hành quyết định, đảm bảo cơ cấu theo vùng miền. Ban Thường vụ họp một quý một lần, khi cần thiết có thể họp bất thường.

2. Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban Chấp hành.

3. Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế được Ban Chấp hành thông qua.

Điều 17. Chủ tịch và Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

a) Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật;

b) Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành;

c) Chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành;

d) Trực tiếp chỉ đạo Tổng Thư ký;

đ) Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội và các pháp nhân khác do Hiệp hội thành lập;

e) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

2. Các Phó chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và có thể được uỷ quyền điều hành công

việc của Ban Chấp hành khi Chủ tịch đi vắng. Phó chủ tịch chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành khi được Chủ tịch uỷ quyền.

Điều 18. Tổng Thư ký và Phó Tổng thư ký Hiệp hội

1. Tổng Thư ký:

a) Tổng Thư ký là cán bộ chuyên trách, có thể không phải là uỷ viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc hội viên, do Ban chấp hành Hiệp hội bổ nhiệm bằng bỏ phiếu kín. Chủ tịch Hiệp hội ký Hợp đồng lao động có thời hạn với Tổng Thư ký theo Luật Lao động và Điều lệ Hiệp hội.

b) Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội;

c) Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Ban Chấp hành phê duyệt;

d) Định kỳ báo cáo cho Ban Thường vụ và Ban Chấp hành về các hoạt động của Hiệp hội;

đ) Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành;

e) Chủ tài khoản, quản lý tài chính và tài sản của Hiệp hội;

g) Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc;

h) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và trước pháp luật về các hoạt động của mình.

2. Phó Tổng thư ký:

Là người giúp việc Tổng Thư ký và được Tổng Thư ký phân công phụ trách một số việc cụ thể và chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Hiệp hội và Tổng Thư ký.

Điều 19. Văn phòng Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Ban Chấp hành phê duyệt.

2. Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn.

3. Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Ban Chấp hành duyệt.

Điều 20. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra là cơ quan do Đại hội Hiệp hội trực tiếp bầu ra bằng phiếu kín hoặc biểu quyết để thực hiện chức năng kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Văn phòng Hiệp hội. Số lượng uỷ viên Ban Kiểm tra do Đại hội Hiệp hội quyết định. Ban Kiểm tra có nhiệm kỳ hoạt động cùng với nhiệm kỳ hoạt động của Ban chấp hành.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội Hiệp hội thông qua.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 21. Nguồn thu của Hiệp hội

1. Lệ phí gia nhập Hiệp hội.
2. Hội phí của hội viên đóng góp hàng năm theo quy định.
3. Các khoản thu hợp pháp từ các hoạt động sản xuất, dịch vụ, tư vấn, hội chợ, triển lãm, quảng cáo... của Hiệp hội.
4. Tài trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Các khoản chi của Hiệp hội

Được chi theo quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng, cộng tác viên, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định.

Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản

1. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.
2. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 24. Khen thưởng

Những hội viên, uỷ viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ nhân viên Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành sữa, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 25. Kỷ luật

Hội viên nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ 3 lần trở lên mà không có lý do chính đáng, hoặc không đóng hội phí một năm, sẽ tuỳ mức độ mà nhắc nhở phê bình hoặc xoá tên trong danh sách hội viên.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Sửa đổi điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội sữa Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 27. Điều khoản thi hành

1. Bản điều lệ này gồm 7 chương và 27 điều đã được Đại hội thành lập Hiệp hội sữa Việt Nam nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội Vụ phê duyệt.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật về Hội và Điều lệ Hiệp hội sữa Việt nam, Thường trực Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện bản Điều lệ này. /.

Trần

1